

UBND XÃ PHÚ NINH
TRẠM Y TẾ

Số: 03 /TTr - TYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Ninh, ngày 15 tháng 7 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc tăng người hành nghề tại Trạm Y tế xã Phú Ninh

Kính gửi:

- Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;
- Bảo hiểm xã hội cơ sở Chiên Đàn.

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của UBND xã Phú Ninh về việc Thành lập Trạm Y tế xã Phú Ninh thuộc UBND xã Phú Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND xã Phú Ninh về việc tiếp nhận và phân công viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND xã Phú Ninh về việc tiếp nhận và phân công, bố trí công tác đối với người lao động.

Căn cứ Quyết định số 1091/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Phú Ninh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã Phú Ninh;

Trạm Y tế xã Phú Ninh kính trình Sở Y tế thành phố Đà Nẵng và Bảo hiểm xã hội cơ sở Chiên Đàn về việc tăng người hành nghề và thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật tại Trạm Y tế xã Phú Ninh cụ thể như sau:

1. Tăng người hành nghề: (kèm theo phụ lục I danh sách người hành nghề tăng tại đơn vị)

2. Danh sách đăng ký hành nghề toàn đơn vị: (kèm theo phụ lục II danh sách hành nghề).

Trạm Y tế xã Phú Ninh kính trình Sở Y tế thành phố Đà Nẵng xem xét, cập nhật thông tin người hành nghề trên trang công thông tin điện tử theo quy định; Bảo hiểm xã hội cơ sở Chiên Đàn phối hợp, cập nhật thông tin để thuận tiện trong công tác giám định và thanh toán chi phí khám, chữa bệnh.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.



Phụ lục I
DANH SÁCH TĂNG NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI ĐƠN VỊ
 (Ban hành kèm theo Tờ trình số 03 /TT-Tr-TYT ngày 15 /7/2026 của Trạm Y tế xã Phú Ninh)

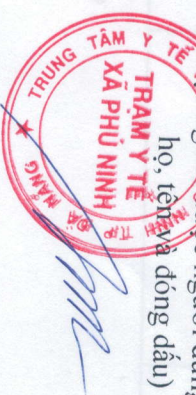
STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
1	Võ Thị Tiên	008549/QNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Bác sĩ, Khoa Phòng bệnh - ATTP	Không	
2	Phan Thị Bích Lê	002502/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Hộ sinh viên, Khoa Phòng bệnh - ATTP	Không	
3	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	007686/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Hộ sinh, Phòng HCTH - DS -TE-BTXH	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
4	Trình Thị Lê	001445/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Hô sinh viên, Khoa Phòng bệnh - ATTP	Không	
5	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	001458/QNA-CCHN	Đa khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Điều dưỡng viên, Khoa Phòng bệnh - ATTP	Không	
6	Nguyễn Thị Hạnh	005260/QNA-CCHN	Đa khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	CN Điều dưỡng, khoa Phòng bệnh - ATTP	Không	

Phủ Ninh, ngày 15 tháng 7 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



Nguyễn Thị Diễm

Phụ lục II

(Ban hành kèm theo Tờ trình số 03 /TTr-TYT ngày 15/07/2026 của Trạm Y tế xã Phú Ninh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ NINH**

2. Địa chỉ: Thôn Cây Sanh, xã Phú Ninh, thành phố Đà Nẵng

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

- Giờ làm việc hành chính: Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ, thứ Hai đến thứ Sáu.
- Ngoài giờ hành chính: Trục và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo đơn vị, đảm bảo hoạt động khám bệnh, chữa bệnh liên tục 24/24 giờ, tất cả các ngày trong tuần.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
1. Trạm Y tế xã Phú Ninh							
1	Võ Thị Tiên	008549/QNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Bác sĩ, Khoa Phòng bệnh - ATTP	Không	
2	Phan Thị Bích Lê	002502/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Hộ sinh viên, Khoa Phòng bệnh - ATTP	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi
3	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	007686/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Hộ sinh, Phòng HCTH - DS - TE-BTXH	Không	
4	Trình Thị Lê	001445/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Hộ sinh viên, Khoa Phòng bệnh - ATTP	Không	
5	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	001458/QNA-CCHN	Đa khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Điều dưỡng viên, Khoa Phòng bệnh - ATTP	Không	
6	Nguyễn Thị Hạnh	005260/QNA-CCHN	Đa khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	CN Điều dưỡng, khoa Phòng bệnh - ATTP	Không	
7	Nguyễn Thị Ánh Vân	002365/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Y sĩ, Nhân viên điểm trạm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
8	Hoàng Thị Bích Đào	002495/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Hộ sinh viên, Phó TYT	Không	
9	Nguyễn Thị Ly	001430/QNA-CCHN	Đa khoa, YHCT	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Y sĩ, Phó TYT	Không	
10	Trần Thị Kim Triều	002507/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	CN DD sản phụ khoa	Không	
11	Phạm Thị Xuân Tuyết	002483/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Hộ sinh viên	Không	

2. Điểm Trạm Phú Ninh 1

1	Nguyễn Thị Liêm	002491/QNA-CCHN	Đa khoa, YHCT	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Y sĩ, Phó TYT	Không	
---	-----------------	-----------------	---------------	--	---------------	-------	--

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
2	Trần Thị Tài	002490/QNA-CCHN	Đa khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Y sĩ	Không	
3	Nguyễn Thị Thanh Thúy	000054/QNA-GPHN	Đa khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Y sĩ	Không	
4	Lương Thị Thủy Hà	006578/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Y sỹ	Không	

3. Điểm Trạm Phú Ninh 2

1	Nguyễn Thị Kim Dung	005267/QNA-CCHN	Đa khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Y sĩ, Phó TYT	Không	
2	Nguyễn Thị Vân	001434/QNA-CCHN	Hộ sinh	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Hộ sinh viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
3	Huỳnh Thị Thúy Hiền	002484/QNA-CCHN	Da khoa	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	CN Điều dưỡng	Không	
4	Nguyễn Thị Phương	002529/QNA-CCHN	Da khoa, YHCT	Buổi sáng: 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Buổi chiều: 13 giờ 30 đến 17 giờ. Từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.	Y sĩ	Không	

Phủ Ninh, ngày 15 tháng 07 năm 2026



Nguyễn Thị Liêm